

	<b>THỦ TỤC KIỂM SOÁT VÀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN</b>	SH: CER-TT06
		LBH: 01
		NHL: 01.06.21
		Trang/TST: 1/8

**THỦ TỤC**

**KIỂM SOÁT VÀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU  
CHỨNG NHẬN**

<b>Người soạn:</b>	<b>Người kiểm tra:</b>	<b>Người phê duyệt:</b>
Nguyễn Trọng Phương	Hoàng Đức Cát	Hoàng Đức Cát



	<b>THỦ TỤC KIỂM SOÁT VÀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN</b>	SH: CER-TT06
		LBH: 01
		NHL: 01.06.21
		Trang/TST: 3/8

## **1. MỤC ĐÍCH**

- Mục đích của quy trình là xác định một cách thống nhất kiểm soát dấu hiệu chứng nhận được trao cho khách hàng, mà Công ty đánh giá cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý, chứng nhận sản phẩm, nhóm sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn cho các lĩnh vực mà Công ty chứng nhận.

## **2. PHẠM VI ÁP DỤNG**

- Quy trình này áp dụng cho tất cả các khách hàng được Công ty chứng nhận.

## **3. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Sổ tay chất lượng

- TCVN ISO/IEC 17065:2013

- TCVN ISO/IEC 17021:2015

- Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 của Quốc hội nước CHXHCNVN, khóa XI, kỳ họp thứ 9.

- Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 Quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

## **4. TRÁCH NHIỆM**

- Phòng chứng nhận chuyển tất cả các tài liệu liên quan về dấu hiệu chứng nhận, sử dụng dấu hiệu chứng nhận cho khách hàng được Công ty chứng nhận.

- Khách hàng được chứng nhận: Sử dụng dấu hiệu chứng nhận theo đúng quy định của Công ty

## **5. ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT**

- Sổ tay chất lượng: STCL

- Hướng dẫn công việc: HD

## **6. NỘI DUNG**

### **6.1. Quy định chung**

	<b>THỦ TỤC KIỂM SOÁT VÀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN</b>	SH: CER-TT06
		LBH: 01
		NHL: 01.06.21
		Trang/TST: 4/8

- Các tổ chức đã được Công ty đánh giá và cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý/sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn cho các lĩnh vực chứng nhận mà Công ty đã được công nhận, được quyền sử dụng dấu chứng nhận theo mẫu dưới đây cho mục đích quảng cáo và quảng bá hình ảnh.

- Dấu chứng nhận chỉ được sử dụng trong phạm vi được chứng nhận của khách hàng. Không được phép sử dụng dấu chứng nhận cho bất kỳ hoạt động nào khác của khách hàng.

- Dấu chứng nhận chỉ có thể được sử dụng hình thức như mẫu của Công ty quy định. Dấu chứng nhận phải dễ nhìn và phải rõ ràng. Khách hàng không được phép thay đổi bất kỳ điều gì của chứng chỉ cũng như dấu hiệu chứng nhận. Chứng chỉ và dấu hiệu chứng nhận không được sử dụng để gây ra sự hiểu lầm với mục đích quảng cáo.

- Dấu chứng nhận phải được cấp cho khách hàng sau khi đã hoàn thành cấp giấy chứng nhận cho khách hàng và phải có hồ sơ được lưu trữ cùng với bộ hồ sơ chứng nhận lưu tại Công ty.

- Dấu chứng nhận chỉ được sử dụng bởi khách hàng và cùng với tên và thương hiệu của tổ chức. Được gắn dấu chứng nhận lên sản phẩm hoặc sử dụng liên quan đến sản phẩm và/hoặc quy trình của khách hàng kèm với ký hiệu và số hiệu tiêu chuẩn áp dụng. Quyền sử dụng chứng chỉ và dấu chứng nhận của khách hàng không được chuyển cho bên thứ ba hoặc cho người kế thừa hợp pháp mà không được phép của Công ty. Nếu muốn chuyển nhượng thì phải có đơn và khi cần thiết phải tổ chức đánh giá mới.

- Nếu khách hàng có những khiếu nại hay những yêu cầu gì về việc sử dụng dấu chứng nhận thì sẽ được Ban giải quyết khiếu nại giải quyết theo thủ tục xem xét khiếu nại của khách hàng PQL-TT06

- Mẫu dấu chứng nhận: chi tiết trong từng thỏa thuận sử dụng dấu chứng nhận CER-TT06-BM01, CER-TT06-BM02, CER-TT06-BM03

	<b>THỦ TỤC KIỂM SOÁT VÀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN</b>	SH: CER-TT06
		LBH: 01
		NHL: 01.06.21
		Trang/TST: 5/8

## 6.2 Các đặc tính của dấu chứng nhận

- Các đặc tính của mẫu dấu chứng nhận được miêu tả chi tiết trong từng thỏa thuận sử dụng dấu chứng nhận CER-TT06-BM01, CER-TT06-BM02, CER-TT06-BM03

## 6.3 Đăng ký bảo hộ với dấu chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn

- Công ty sẽ đăng ký bảo hộ logo của Công ty. Việc đăng ký bảo hộ đối với logo của Công ty đồng nghĩa với việc chỉ có Công ty và các tổ chức được Công ty chứng nhận mới được quyền sử dụng logo này.

## 6.4 Quy định đối với khách hàng được chứng nhận về việc tuyên bố chứng nhận, sử dụng dấu hiệu chứng nhận

6.4.1 Dấu chứng nhận có thể được sử dụng trong các trường hợp sau:

- Trong các tiếp đầu thư, công văn giao dịch, tài liệu kỹ thuật, tài liệu đào tạo, tài liệu quảng cáo, name-card, các chứng từ và các tài liệu tiếp thị
- Trong các chương trình quảng cáo, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng như phát thanh, truyền hình, báo chí...;
- Trên các phương tiện giao thông, vận tải, các bảng quảng cáo công cộng... kèm theo tên hoặc Dấu chứng nhận.

6.4.2 Dấu chứng nhận có thể được in đúng theo màu như miêu tả cụ thể, hay có thể dùng một màu để phù hợp với những giấy tờ, tài liệu, báo, tạp chí đã in sẵn.

6.4.3 Dấu chứng nhận có thể phóng to hoặc thu nhỏ một cách đồng nhất, tuy nhiên phải đủ lớn để phân chữ có thể đọc được rõ ràng.

6.4.4 Hướng dẫn chi tiết về việc sử dụng được quy định trong bảng dưới đây:

	Gắn trên Sản phẩm (1)	Gắn trên bao bì bao gói (2)	Gắn trên tài liệu, vd: dùng cho mục đích quảng cáo
--	--------------------------	-----------------------------------	---

	<b>THỦ TỤC KIỂM SOÁT VÀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN</b>	SH: CER-TT06
		LBH: 01
		NHL: 01.06.21
		Trang/TST: 6/8

Sử dụng Dấu chứng nhận  (3)	Không có câu từ	Không được phép	Không được phép	Được phép
	Có câu từ  (4)	Được phép	Được phép	Được phép

(1) - Có thể là chính bản thân sản phẩm hữu hình hoặc sản phẩm trong bao bì, container, v.v... Trong các hoạt động phân tích thử nghiệm, Phiếu kết quả thử nghiệm có thể coi như sản phẩm.

(2) - Có thể dưới hình thức bao bì bằng bì giấy hoặc dạng khác (vd: Túi cho mục đích chuyên chở) và được xem như không đến được người sử dụng cuối cùng.

(3) - Dấu chứng nhận được xem như dấu có hình dạng cụ thể bao gồm mô tả sơ bộ về khả năng áp dụng. Một tuyên bố bằng ngôn từ đơn thuần không tạo thành một dấu hiệu chứng nhận được đề cập trong quy định này và phải đảm bảo tính chính xác và không gây nhầm lẫn.

(4) - Kèm với ký hiệu và số hiệu tiêu chuẩn áp dụng. Tuyên bố này có thể là "Sản phẩm được sản xuất trong nhà máy có hệ thống quản lý chất lượng được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn ISO 9001...."

### **6.5 Theo dõi, giám sát việc sử dụng dấu chứng nhận**

- Không được sử dụng dấu chứng nhận như là dấu của tổ chức;
- Dấu chứng nhận phải được sử dụng gắn với tên gọi hoặc biểu tượng của tổ chức được chứng nhận kèm theo ký hiệu và số hiệu tiêu chuẩn áp dụng.

### **6.6 Xử lý với các trường hợp vi phạm quy định về sử dụng dấu chứng nhận**

- Trong trường hợp có những vi phạm trong sử dụng dấu chứng nhận, hội đồng chứng nhận của Công ty có thể ngay lập tức đình chỉ hoặc thu hồi chứng chỉ và quyền sử dụng dấu chứng nhận hay bất cứ sự tham khảo nào liên quan đến dấu chứng nhận cũng như những bản sao hay vật mô phỏng từ nó.

## **7. DANH MỤC HỒ SƠ**



